

Số: 01/2026/QĐCNHGT-DS

Hải Phòng, ngày 12 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (tên viết tắt V1) và bà Nguyễn Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Trần Tuấn T - Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ V1, là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025 và ngày 05/12/2025).

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ L Quán T, phường K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Bà Nguyễn Thị S phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V toàn bộ khoản nợ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 15/12/2017 tính đến hết ngày 26/12/2025 tổng số

tiền là: 48.413.297 đồng (bao gồm số tiền nợ gốc là 35.530.738 đồng, số tiền nợ lãi và phạt chậm trả lãi là 12.882.559 đồng).

1.2. Kể từ ngày 27/12/2025, bà Nguyễn Thị S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng đối với số tiền chưa thanh toán cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.3. Phương án trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 26/01/2026, bà Nguyễn Thị S phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ là 10.000.000 đồng. Chậm nhất vào ngày 26/02/2026, bà Nguyễn Thị S phải thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu